

MỤC LỤC

TẠP CHÍ Y HỌC VIỆT NAM TẬP 496 - THÁNG 11 - SỐ 1 - 2020

VIETNAM MEDICAL JOURNAL N⁰¹ - NOVEMBER - 2020

1. **Kỹ thuật giữ bóng nhánh bên cải tiến trong can thiệp sang thương chia đôi động mạch vành** 1
Modified jailed balloon technique for coronary artery bifurcation lesions
Phạm Quốc Bằng, Sử Quốc Khởi
2. **Tình trạng kém khoáng hóa răng MIH (Molar Incisor Hypomineralization) tại thành phố Trà Vinh** 4
Prevalence of enamed hypomineralization and molar incisor hypomineralization (MIH) in Tra Vinh City
Nguyễn Duy Khương, Trần Hải Đăng, Trần Thu Thủy
3. **Đánh giá kết quả tập phục hồi chức năng hô hấp trong tràn dịch màng phổi do lao** 8
The effects of a respiratory rehabilitation programme on patients with a tuberculosis pleural effusion
Nguyễn Thị Hồng Quỳnh, Bùi Mỹ Hạnh
4. **Nhận xét ảnh hưởng của Xylitol lên vi khuẩn Streptococcus mutans trong nước bọt** 12
Evaluating the effect of Xylitol in chewing gum on Streptococcus mutans in saliva
Nguyễn Thị Hồng Minh, Trần Cao Bình
5. **Phẫu thuật Fontan trong điều trị tim một thất chức năng tại Bệnh viện Chợ Rẫy** 16
Fontan operation for single ventricular defect at Cho Ray Hospital
Lê Thành Khánh Vân, Trần Quyết Tiến
6. **Phân tích chất lượng cuộc sống của người bệnh ung thư vú điều trị bằng thuốc sinh học ở một số bệnh viện chuyên khoa tại Việt Nam** 21
Analyze quality of life of breast-cancer patients treated by biological agents in some specialized hospitals in Vietnam
Trần Nguyên Nhật Hạ, Trần Văn Thuận
Trần Nguyên Hà, Nguyễn Thị Thu Thủy
7. **Tỉ lệ mắc bệnh mạn tính và khả năng chăm sóc sức khỏe tại nhà của người cao tuổi tại thành phố Tây Ninh** 25
Prevalence of chronic diseases and home health care of the elderly in Tay Ninh City
Phan Thanh Tâm, Lê Minh Lý, Nguyễn Trung Kiên
8. **Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng rối loạn đông máu rải rác lòng mạch ở bệnh nhân sốc nhiễm khuẩn** 30
Clinical and clinical characteristics of disseminated intravascular coagulation in septic shock patient
Đinh Thị Đàm, Đào Xuân Cơ
9. **Xây dựng quy trình kỹ thuật PCR xác định điểm đa hình rs266729 của gen ADIPOQ trên bệnh nhân gan nhiễm mỡ không do rượu** 34
Determine PCR technical for ADIPOQ gene single-nucleotide polymorphisms rs266729 in patients with nonalcoholic fatty liver disease
Võ Duy Thông, Đỗ Đức Minh
10. **Đánh giá kết quả ứng dụng laser quang đông trong phẫu thuật nội soi buồng ối điều trị hội chứng truyền máu song thai tại Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội** 38
Evaluating the outcome of twin-twin transfusion syndrome following fetoscopic laser coagulation in Hanoi Obstetrics and Gynecology Hospital
Nguyễn Duy Ánh, Nguyễn Thị Sim, Phan Thị Huyền Thương
11. **Nghiên cứu giá trị chẩn đoán của Xquang cắt lớp vi tính trong đánh giá tổn thương sọ, mặt ở trẻ em bị bệnh mô bào Langerhans** 42
Research the value of head Ct scan in diagnosis Langerhans cell histiocytosis lesions in skull and facial bone
Huỳnh Văn Tho, Nghiêm Phương Thảo, Trần Thanh Tuyền

12. **Nhận xét điều trị sa sút trí tuệ ở bệnh nhân Alzheimer** 45
Considering about treatment results of Alzheimer's dementia
Nguyễn Hoài Anh, Nguyễn Văn Tuấn, Phạm Xuân Thắng
13. **Đánh giá chất lượng cuộc sống người bệnh tăng tiểu cầu nguyên phát điều trị tại Bệnh viện Truyền máu Huyết học năm 2020** 48
Assessment of the quality of life based n essential thrombocytosis with treatment in Blood Transfusion Hematology Hospital
Nguyễn Thị Thu Hiền, Huỳnh Nghĩa
14. **Đánh giá chất lượng sống của người bệnh ung thư phổi không tế bào nhỏ trước và sau điều trị tại Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch năm 2020** 51
Quality of life assessment of non - smal - cell lung cancer patients before and after treatment in Pham Ngoc Thach Hospital in 2020
Phạm Thị Minh Châu, Lê Đình Thông, Nguyễn Thị Thu Thủy
15. **Hiệu quả can thiệp bằng truyền thông tích cực cải thiện tình trạng rối loạn chuyển hóa lipid máu ở người cao tuổi nông thôn Thái Bình** 56
The effectiveness of interventions by active communication to improve the dyslipidemia of rural elderly in Thai Binh Province
Trần Đình Thoan, Lê Bạch Mai, Nguyễn Hồng Sơn
16. **Khảo sát chỉ số APRI trong dự đoán giãn tĩnh mạch thực quản ở bệnh nhân xơ gan cổ chướng** 60
Investigation APRI indicator to predict esophageal varices in cirrhosis patients with ascites
Võ Duy Thông, Hồ Thị Vân Anh
17. **Ảnh hưởng của nồng độ a uric lên ngưỡng tạo nhịp tim ở bệnh nhân suy nút xoang được cấy máy 2 buồng tim** 64
Relationship of serum acid uric level and pacemaker parameters in patients with sick sinus syndrome
Phạm Như Hùng, Trương Quang Việt
18. **Tính an toàn và hiệu quả của phương pháp điều trị nhân giáp lành tính bằng sóng cao tần** 67
The efficacy and safety of radiofrequency ablation in treating benign thyroid nodules
Trần Thanh Vỹ, Lê Quang Đình, Hồ Tất Bằng, Nguyễn Lâm Vương, Trần Thị Mai Thùy, Nguyễn Văn Khôi, Nguyễn Hoàng Bắc
19. **Mô bệnh học và hóa mô miễn dịch trong ung biểu mô tuyến giáp** 70
Histopathology and immunochemistry in thyroid carcinoma
Nguyễn Văn Chủ, Lê Đình Roanh
20. **Thực trạng môi trường sống thân thiện của người cao tuổi tại thành phố Hà Nội năm 2018** 75
Situation of age-friendly living environment for older adults in Hanoi City in 2018
Nguyễn Thị Hồng, Lê Thị Thanh Xuân, Nguyễn Hữu Thắng
21. **Kết quả điều trị suy tĩnh mạch hiển bé bằng phương pháp laser nội mạch bước sóng 1470nm** 79
Result of high wavelength endovenous laser 1470 nm ablation in patients with small saphenous vein insufficiency
Trần Đức Hùng, Phạm Như Hùng, Vũ Minh Phúc
22. **Đặc điểm chức năng tình dục ở bệnh nhân hưng cảm** 83
Clinical features of sexual dysfunction in patients with mania
Phạm Văn Thích, Trần Nguyễn Ngọc
23. **Đặc điểm chuyển hóa ở bệnh nhân tăng sản thượng thận bẩm sinh thiếu 21- α hydroxylase** 85
Characteristics of metabolic syndrome in patients with congenital adrenal hyperplasia due to 21- α hydroxylase
Hoàng Xuân Đại, Vũ Chí Dũng, Nguyễn Phú Đạt
24. **Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến bệnh viêm da do Demodex tại Bệnh viện Da liễu Trung ương** 89
Clinical features and related factors on Demodicosis at national hospital of dermatology and venereology
Trần Thị Thu, Phạm Thị Lan, Trần Cẩm Vân

25. **Khảo sát tương tác thuốc bất lợi trong đơn thuốc ngoại trú tại Bệnh viện Quốc tế Chấn thương Chính hình Sài Gòn** 92
Survey of adverse drug interactions in outpatient prescriptions at Saigon - Ito Hospital
Nguyễn Văn Đức, Đỗ Văn Mai, Trì Kim Ngọc, Võ Phùng Nguyên
26. **Khảo sát đặc điểm và kết quả điều trị ở trẻ sinh non có chẩn đoán hội chứng suy hô hấp tại Bệnh viện Từ Dũ** 97
Characteristics and treatment results of premature newborns with respiratory distress syndrome in Tu Du Hospital
Nguyễn Tấn Xuân Trang, Nguyễn Thị Từ Anh, Nguyễn Thị Thu Thủy
27. **Đánh giá kết quả điều trị u thần kinh đệm độ ác tính cao tại Bệnh viện K** 101
Evaluation of the result of maglinant gliomas patients in Vietnam National Cancer Hospital
Vũ Việt Anh, Ngô Thanh Tùng, Nguyễn Ngọc Khánh, Nguyễn Hữu Thắng
28. **Triệu chứng phân ly ở bệnh nhân rối loạn cơ thể hóa** 104
Dissociative (conversion) symptoms in patients with somatization disorder
Phạm Thị Quỳnh, Dương Minh Tâm
29. **Đặc điểm lâm sàng trầm cảm ở bệnh nhân bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính điều trị ngoại trú** 107
Clinical features of depression among out-patients with chronic obstructive pulmonary disease
Vũ Thu Thủy, Lê Thị Thu Hà
30. **Bước đầu đánh giá kết quả chụp cộng hưởng não cho sơ sinh sau can thiệp bằng laser quang đông điều trị hội chứng truyền máu song thai tại Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội** 110
Evaluating the outcome of magnetic resonance imaging in the detection of brain lesions after fetoscopic laser coagulation for the treatment of twin to twin transfusion syndrome in Hanoi Obstetrics and Gynecology Hospital
Nguyễn Duy Ánh, Nguyễn Khắc Hưng, Nguyễn Xuân Chương, Nguyễn Thị Sim
31. **Đặc điểm lâm sàng trầm cảm ở bệnh nhân rối loạn cơ thể hóa** 114
Clinical feature of depressive symptoms in patients with somatization disorder
Đỗ Trọng Thiện, Trần Thị Hà An
32. **Kỹ thuật điều trị nhân giáp lành tính bằng sóng cao tần** 117
Technique of radiofrequency ablation in treating benign thyroid nodules
Trần Thanh Vỹ, Lê Quang Đình, Hồ Tất Bằng, Nguyễn Lâm Vương, Trần Thị Mai Thùy, Nguyễn Văn Khôi, Nguyễn Hoàng Bắc
33. **Ảnh hưởng của rung nhĩ lên các thông số tạo nhịp tim ở bệnh nhân suy nút xoang được cấy máy 2 buồng tim** 121
Atrial fibrillation influence the pacemaker parameters in patients with sick sinus syndrome
Trương Quang Việt, Phạm Như Hùng, Lê Đình Tùng
34. **Các yếu tố ảnh hưởng đến thực hành cho trẻ bú sớm của sản phụ sau sinh tại Trung tâm Sản Nhi – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ năm 2020** 124
Factors affecting early breastfeeding practice at obstetrics and pediatrics center - Phu Tho Province General Hospital, 2020
Nguyễn Thị Lệ Hằng, Nguyễn Huy Ngọc
35. **Đánh giá hiệu quả can thiệp của dược sĩ lâm sàng đối với sử dụng thuốc hợp lý trên bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối đang chạy thận nhân tạo** 128
Evaluation of the effectiveness of clinical pharmacist's intervention on the appropriate prescription in patients with end stage renal disease on hemodialysis
Phạm Anh Thoại, Nguyễn Thị Mai Hoàng, Nguyễn Ngọc Khôi

36. **Mô hình bệnh tật của bệnh nhân đến khám và điều trị ngoại trú tại Bệnh viện quận Bình Thành, thành phố Hồ Chí Minh, năm 2017** 133
Disease pattern in outpatient at Binh Thanh District Hospital, Ho Chi Minh City in 2017
Nguyễn Quang Vinh, Lê Thị Mỹ Hạnh
37. **Sự bộc lộ dấu ấn hóa mô miễn dịch trong ung thư biểu mô phổi** 138
Immunohistochemical expressions of lung carcinoma
Nguyễn Văn Chủ, Lê Đình Roanh
38. **Đặc điểm lâm sàng, siêu âm mạch ở bệnh nhân suy tĩnh mạch hiển lớn tại Bệnh viện Hữu Nghị** 142
Clinical manifestations and vascular ultrasound of patients with great saphenous vein incompetence in Friendship Hospital
Trần Đức Hùng, Bùi Long, Trần Minh Thoại
39. **Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng đái tháo đường típ 1 ở trẻ em và vị thành niên** 145
Clinical and biochemical features of children and adolescents with type 1 diabetes at diagnosis
Trần Quang Thanh, Vũ Chí Dũng, Nguyễn Phú Đạt
40. **Đặc điểm ảo giác ở bệnh nhân rối loạn loạn thần cấp đa dạng không có triệu chứng của tâm thần phân liệt** 149
Clinical features of hallucination in the patient with acute polymorphic psychotic disorder without symptoms of schizophrenia
Trịnh Trọng Tuấn, Trần Nguyễn Ngọc
41. **Đánh giá sự hài lòng của người chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi và các yếu tố liên quan tại các phòng tiêm chủng dịch vụ thành phố Vinh Yên tỉnh Vinh Phúc năm 2020** 151
Assessment of satisfaction of caregiver of children under 5-years old and related factors at vaccination clinics in Vinh Yen City, Vinh Phuc Province in 2020
Nguyễn Văn Kiên, Lê Thị Thanh Xuân, Nghiêm Văn Bình, Tạ Đình Đề
42. **Đánh giá chất lượng sống của trẻ sau mổ não úng thủy với bảng câu hỏi kết quả não úng thủy tại Bệnh viện Nhi Trung ương** 156
Assessment of the quality of life of hydrocephalus children after surgery with hydrocephalus outcome questionnaire in National Hospital of Pediatrics
Nguyễn Hoài Nam, Đỗ Thanh Hương
43. **Đánh giá tỷ lệ tổn thương đáy mắt trên mắt cận thị cao và các yếu tố nguy cơ** 159
Evaluation the prevalence and risk factors of myopia-related retinal disorders with high myopia
Nguyễn Mạnh Thảo, Nguyễn Thị Thu Hiền, Phạm Thị Minh Châu
44. **Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan viêm tai giữa cấp mủ ở trẻ em ≤ 3 tuổi** 163
Clinical characteristics and some factors related between purulent acute otitis media in children under 3 years old
Vũ Thị Ly, Lương Thị Minh Hương
45. **Khảo sát tình trạng tăng acid uric máu ở đối tượng đến khám sức khỏe tại Bệnh viện Bạch Mai** 167
Section of increased status of acid uric blood acid in individuals to health examination in Bach Mai Hospital
Nguyễn Thị Lý, Đỗ Trung Quân, Vũ Thị Hoài Thu, Lê Đình Tuấn
46. **Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở bệnh nhân ung thư tuyến giáp trẻ tuổi tại Bệnh viện Bạch Mai** 171
Study of clinical and subclinical characteristics in young patients with thyroid cancer in Bach Mai Hospital
Ngô Hữu An, Phạm Văn Thái, Nguyễn Khoa Diệu Vân
47. **Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân ung thư thanh quản** 175
Study on clinical, clinical characteristics and related factors in patients with laryngeal cancer
Leang Sokhantey, Lương Thị Minh Hương

48. **Kết quả điều trị u lympho ác tính không Hogkin tế bào lan tỏa tái phát hoặc kháng điều trị bằng phác đồ R-GDP tại Bệnh viện K** 179
The treatment result of patients with relapse or refractory diffuse large b cell lymphoma treated with R-GDP in K Hospital
Lê Xuân Sơn, Nguyễn Tiến Quang, Lê Chính Đại
49. **Đánh giá kết quả điều trị ung thư bàng quang giai đoạn muộn bằng phác đồ Gemcitabine- Platinum** 184
Evaluation of treatment results for late stage bladder cancer with Gemcitabin-Platinum chemotherapy regimen
Phan Đình Việt, Lê Chính Đại
50. **Đánh giá tình trạng di căn hạch của ung thư dạ dày sớm sau phẫu thuật triệt căn** 188
Assessment of lympho node metastasis in early gastric cancer after radical surgery
Trần Đình Tân, Phạm Văn Bình, Nguyễn Tuấn Anh, Phạm Vũ Minh Hoàng, Nguyễn Tiến Bình
51. **Kết quả điều trị phẫu thuật nang giả tụy tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức** 191
Resault of surgical treatment for pancreatic pseudocyst
Nguyễn Thị Thu Trang, Phạm Hoàng Hà, Vũ Thị Hồng Anh
52. **Kích động ở bệnh nhân rối loạn cảm xúc lưỡng cực giai đoạn hưng cảm: Một số yếu tố liên quan** 194
Agitation in patients with bipolar disorder current manic episode: Several associated factors
Nguyễn Thị Hoài Thương, Nguyễn Văn Tuấn, Phạm Xuân Thắng
53. **Đặc điểm lâm sàng và hình ảnh X-Quang gãy lồi cầu xương hàm dưới do chấn thương được điều trị ghép sụn sườn tự thân** 197
Clinical characteristics, image interpretation of mandibular condyle fracture treated with costochondral rib grafts
Nguyễn Phan Tuấn, Phạm Hoàng Tuấn, Phạm Đức Giang
54. **Khảo sát đặc điểm hình ảnh động mạch cảnh bằng siêu âm Doppler trên bệnh nhân vảy nến** 201
Doppler ultrasound examination of carotid arteries with psoriasis
Nghiêm Phương Thảo, Võ Thị Đoàn Phượng, Bùi Anh Thắng, Phạm Ngọc Hoa
55. **Áp dụng mô hình QFracture đánh giá nguy cơ gãy xương** 205
Application of the QFracture model to assess the fracture risk
Vũ Ngọc Minh, Nguyễn Huy Bình, Nguyễn Thị Ngọc Lan
56. **Dịch tễ học bệnh ho gà tại Hà Nội từ 2015-2019** 208
Epidemiological characteristics of pertussis in Ha Noi from 2015 to 2019
Nguyễn Ngọc Ánh, Lê Thị Thanh Xuân, Đào Hữu Thân, Nguyễn Văn Khiêm, Lê Hải Đăng
57. **Kết quả điều trị nhân giáp lành tính bằng sóng cao tần** 213
The outcomes of radiofrequency ablation in the treatment of benign thyroid nodules
Trần Thanh Vỹ, Lê Quang Đình, Hồ Tất Bằng, Nguyễn Lâm Vương, Trần Thị Mai Thùy, Nguyễn Văn Khôi, Nguyễn Hoàng Bắc
58. **Đặc điểm lâm sàng của hội chứng kháng cholinergic do ngộ độc cấp** 217
Clinical characteristics of anticholinergic syndrome in acute poisonings
Đàm Văn Đạt, Lê Quang Thuận, Hà Trần Hưng
59. **Mối liên quan giữa nồng độ tự kháng thể IgG bằng kỹ thuật miễn dịch huỳnh quang gián tiếp với mức độ nặng của bệnh pemphigus thông thường** 221
The relationship between autoantibody titers - IgG by indirect immunono flurescence and the severity of pemphigus vulgaris
Quách Thị Hà Giang, Phạm Thị Minh Phương, Trần Thị Vân Anh, Phạm Thị Thảo, Trần Hậu Khang
60. **Nghiên cứu sự thông khí của vòi nhĩ trên bệnh nhân viêm V.A mạn tính qua thính lực và nhĩ lượng tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên** 224
Research on ventilation of tympanic tube among children with chronic adenoiditis through audiometry and tympanometry at Thai Nguyen National Hospital
Dương Văn Chiến, Trần Duy Ninh, Bùi Bằng Giang

61. So sánh tác dụng gây tê tủy sống bằng hỗn hợp bupivacain-fentanyl với hỗn hợp bupivacain-midazolam trong phẫu thuật nội soi khớp gối 228
Comparison the effects of spinal anesthesia with bupivacain-fentanyl and bupivacain-midazolam in knee arthroscopy
Nguyễn Văn Hạnh, Nguyễn Trung Kiên, Nguyễn Thế Anh
62. Chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh nội trú tại khoa nội 4, Bệnh viện Ung Bướu thành phố Hồ Chí Minh và một số yếu tố ảnh hưởng, năm 2020 232
Quality of healthcare services and its related factors among inpatients at Internal Medical Department in Ho Chi Minh oncology hospital in 2020
Nguyễn Việt Huy, Bùi Thị Mỹ Anh, Diệp Bảo Tuấn, Lê Hòa Khánh, Nguyễn Đức Thành
63. Đặc điểm lâm sàng và xét nghiệm của bệnh nhân bị rắn sài cổ đỏ cắn 236
Clinical features and laboratory abnormalities of the patients bitten by red-necked keelback snake
Đoàn Thị Hợp, Đặng Thị Xuân, Bùi Thanh Tiến, Trần Thị Kiều My, Hà Trần Hưng
64. Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng viêm mũi xoang cấp ở trẻ em dưới 5 tuổi 240
Clinical characteristics of rhinosinusitis in children under 5 years old
Phạm Thùy Linh, Nguyễn Thị Khánh Vân, Tống Xuân Thắng
65. Thực trạng điều trị ung thư thanh quản tại một số bệnh viện khu vực Hà Nội 244
Current situation of treatment for laryngeal cancer in some hospitals in Hanoi
Lê Thị Hòa, Lê Minh Kỳ
66. Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh nhân cường aldosteron nguyên phát 248
Clinical and subclinical characteristics of patients with primary aldosteronism
Bùi Thế Kiên, Nguyễn Khoa Diệu Vân
67. Một số tự kháng thể trong hội chứng overlap của các bệnh tổ chức liên kết tự miễn 251
Some autoantibodies in overlap of connective tissue diseases
Hoàng Thị Phượng, Lê Hữu Doanh, Trần Hậu Khang
68. Nghiên cứu một số đặc điểm cận lâm sàng, điều trị bệnh nhân động kinh muộn sau chấn thương sọ não 255
Research on some subclinical and treated characteristics of patients with late post-traumatic epilepsy
Nguyễn Anh Tuấn, Tạ Hồng Nhung
69. Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng trong viêm mũi xoang mạn tính ở trẻ em từ 5-15 tuổi 258
Study clinical bacterial characteristics of pediatric chronic rhinosinustitis
Lê Thị Hương, Nguyễn Thị Khánh Vân, Tống Xuân Thắng
70. Đặc điểm và diễn biến của tăng áp lực thẩm thấu huyết tương ở bệnh nhân ngộ độc cấp 262
Characteristics and changes of elevated osmol pressure in acute poisonings
Nguyễn Minh Quyết, Đặng Thị Xuân, Trần Huy Thịnh
71. So sánh tác dụng gây tê tủy sống bằng bupivacain – neostigmin và bupivacain – fentanyl trong phẫu thuật cẳng, bàn chân 265
Comparison the effects of spinal anesthesia with bupivacain-neostigmin and bupivacain-fentanyl in calf-foot surgery
Nguyễn Ngọc Dương, Nguyễn Trung Kiên, Nguyễn Thế Anh
72. Kết quả bước đầu điều trị ung thư biểu mô tế bào gan bằng phương pháp nút mạch với hỗn hợp cồn tuyệt đối và lipiodol 270
Transarterial embolization ablation for huge hepatocellular carcinoma with ethanol-lipiodol mixture
Lê Thanh Dũng, Bạch Công Hưng, Vũ Hoài Linh, Đào Xuân Hải, Nguyễn Duy Huệ
73. So sánh kết quả chuyển phôi trữ giữa hai nhóm chuẩn bị niêm mạc tử cung bằng chu kì tự nhiên và chu kì nhân tạo 274
Comparison of frozen-thawed embryo transfer outcomes in patients with endometrial preparation with natural cycle or artificial cycle
Đỗ Khắc Khánh, Hồ Sỹ Hùng

74. **K**ết quả thụ tinh trong ống nghiệm bằng phương pháp PESA- ICSI tại Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng 278
Results of invitro fertilization by PESA- ICSI at Haiphong obstetrics and gynecology Hospital
Phạm Văn Phan, Hồ Sỹ Hùng
75. **H**iệu quả điều trị đau sau zona bằng tiêm dưới da Botulinum Toxin 283
The efficiency of treatment postherpetic neuralgia by subcutaneous injection of Botulinium Toxin
Đặng Bích Diệp, Phạm Thị Lan
76. **T**ỉ lệ suy giáp ở bệnh nhân basedow sau điều trị I-131 tại Bệnh viện Nội tiết Trung ương 287
The incidence of hypothyroidism after radioiodine I-131 therapy among patients with graves's disease in National Hospital of Endocrinology
Đỗ Hoa Quỳnh, Nguyễn Khoa Diệu Vân, Lê Quang Toàn, Lê Thị Việt Hà
77. **K**hảo sát sự thay đổi nồng độ hormone FT4, T4, TSH và mối liên quan với một số yếu tố lâm sàng, cận lâm sàng ở bệnh nhân hội chứng thận hư nguyên phát 291
Investigate the change of serum concentrations of hormone FT4, T4, TSH and the correlation between these hormones with clinical, subclinical factors in patients diagnosed with primary nephrotic syndrome
Đào Như Quỳnh, Đặng Thị Việt Hà
78. **N**guyên nhân gây toan lactic ở bệnh nhân ngộ độc cấp 296
Causes of lactic acidosis in the patients with acute poisoning
Trương Anh Minh, Đặng Thị Xuân, Hà Trần Hưng
79. **Đ**ặc điểm lâm sàng và áp lực cơ thắt thực quản dưới ở bệnh nhân cơ thắt tâm vị trước và sau điều trị cắt cơ thực quản dưới qua nội soi hoặc nong bóng 300
The clinical characteristics and lower esophageal sphincter pressure in patient with achalasia before and after treatment with per-oral esophageal myotomy or pneumatic dilation
Thái Văn Thuật, Đào Văn Long, Đào Việt Hằng
80. **Đ**ánh giá tân mạch hắc mạc bằng chụp mạch OCT 303
Evaluate choroidal neovascularization (CNV) by optical coherence tomography angiography (OCT-A)
Trình Thị Vân Anh, Cung Hồng Sơn, Mai Quốc Tùng
81. **P**hân tích chi phí - hiệu quả sacubitril/valsartan so với enalapril trong điều trị suy tim mạn phân suất tổng máu giảm tại viện Tim thành phố Hồ Chí Minh theo quan điểm cơ quan chi trả bảo hiểm y tế 307
Cost-effectiveness analysis of sacubitril/valsartan versus enalapril in treatment of heart failure in the perspective of vietnamese healthcare payers
Lê Thị Hồng Bảo, Nguyễn Thị Thu Thủy
82. **Đ**ặc điểm người bệnh ngộ độc hóa chất bảo vệ thực vật và kết quả chăm sóc tại Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang năm 2020 312
Characteristics of persons with chemicals for plant protection chemicals and care results at An Giang Central multi-scent Hospital in 2020
Võ Thị Kim Thoa
83. **V**ai trò của kháng tiểu cầu với các bệnh nhân đột quỵ thiếu máu não cục bộ do tắc động mạch thuộc tuần hoàn trước của não được điều trị tái thông bằng phương pháp lấy huyết khối đường động mạch kết hợp đặt stent cấp cứu 317
Role of antiplatelet in patient with ischemic cerebral stroke due to artery occlusion of anterior circulation treated reperfusion by method of mechanical thrombectomy combined with acute artery stenting
Nguyễn Văn Huy, Mai Duy Tôn, Lê Hồng Trung, Đào Việt Phương, Vũ Đăng Lưu, Trần Anh Tuấn
84. **P**hân tích thực trạng sử dụng kháng sinh tại bệnh viện phục hồi chức năng và điều trị bệnh nghề nghiệp năm 2019 321
Analysis of the status of antibiotic use in hospital of function recovery and occupational disease treatment in 2019
Lê Thị Thu Hòa, Nguyễn Thị Ngọc Tuyên, Lê Quan Nghiệm